

Số 1364/STC-HCSN

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2018

V/v triển khai giao quyền tự chủ  
đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/05/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thực hiện Kế hoạch số 4171/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND tỉnh giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập và phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2017, Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình số 26-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và chỉ đạo của UBND tỉnh; Sở Tài chính hướng dẫn triển khai thực hiện giao quyền tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh như sau:

I/ Hiện nay, Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành về giao quyền tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác đã được ban hành; Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; y tế; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin truyền thông và báo chí đang triển khai xây dựng. Căn cứ khoản 2 Điều 24 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 21/5/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, đề nghị các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện phương án tự chủ năm 2018 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II/ Để có cơ sở giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập từ năm ngân sách 2019, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

1. Tham mưu ban hành một số quy định theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ:

Các Sở, ban, ngành và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh:

- Chủ động nghiên cứu Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực của các Bộ, ngành quản lý và tình hình thực tế của Sở, ngành, đơn vị để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Sở, ngành, đơn vị quản lý (ngoài danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành).

- Tham mưu ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Sở, ngành, đơn vị quản lý đã được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành.

- Trên cơ sở danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành và lộ trình tính đủ chi phí, xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành hoặc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật về giá.

Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước theo cơ chế thị trường, được quyết định các khoản thu, mức thu bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy theo quy định của pháp luật đối với từng lĩnh vực.

- Tham mưu ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

2. Thực hiện xây dựng phương án, thẩm định, phê duyệt và giao quyền tự chủ:

a) Đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập: Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ, Thông tư số 01/2017/TT-BKH-CN ngày 12/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ và Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với tổ chức khoa học và công nghệ (Thông tư số 90/2017/TT-BTC) và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính (theo phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 90/2017/TT-BTC) trình Sở Khoa học và công nghệ xem xét, thẩm tra và tổng hợp gửi Sở Tài chính (theo phụ lục số 02 và phụ lục số 03 kèm theo Thông tư số 90/2017/TT-BTC). Sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính, Sở Khoa học và công nghệ có trách nhiệm trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt

phương án và giao quyền tự chủ cho các tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực thuộc (Biểu B4.QĐPDPA kèm theo Thông tư số 01/2017/TT-BKHCN)

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (Nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, công thương, xây dựng, lao động thương binh và xã hội, tư pháp, sự nghiệp khác):

- Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ (Thông tư số 145/2017/TT-BTC) và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phục vụ quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của đơn vị, xây dựng phương án tự chủ tài chính; lập dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định giao quyền tự chủ theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 145/2017/TT-BTC và đề xuất phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 145/2017/TT-BTC (Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC) gửi cơ quan quản lý cấp trên.

- Căn cứ phương án tự chủ tài chính do đơn vị đề xuất, cơ quan quản lý cấp trên xem xét, thẩm tra dự toán thu, chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được để lại chi (nếu có) năm đầu thời kỳ ổn định giao quyền tự chủ (theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 21 Thông tư số 145/2017/TT-BTC); dự kiến phân loại mức độ tự chủ tài chính và dự toán thu, chi của các đơn vị trực thuộc, gửi Sở Tài chính để thẩm định (Phụ lục số 3 kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC).

- Sở Tài chính xem xét, có ý kiến bằng văn bản về việc phân loại đơn vị theo mức độ tự chủ tài chính; kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước và từ nguồn thu phí được để lại chi (nếu có) năm đầu thời kỳ ổn định giao tự chủ, theo đề nghị của cơ quan chủ quản hoặc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh.

- Sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính, cơ quan chủ quản hoặc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án và quyết định giao quyền tự chủ cho các đơn vị, trong đó xác định phân loại đơn vị và phê duyệt dự toán kinh phí theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 145/2017/TT-BTC cho đơn vị năm đầu thời kỳ ổn định giao tự chủ (theo Phụ lục số 4 kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC).

c) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; y tế; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin tuyên truyền và báo chí:

- Tại Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP quy định “Trong khi chưa ban hành hoặc sửa đổi Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự

nghiệp công trong từng lĩnh vực cụ thể theo quy định tại Khoản 1 Điều này, các đơn vị sự nghiệp công theo từng lĩnh vực được tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập”.

Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin truyền thông và báo chí căn cứ Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao và tình hình thực tế của đơn vị, lập phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính (Phân loại về mức độ tự chủ của đơn vị theo quy định tại Mục II Thông tư số 71/2006/TT-BTC) gửi cơ quan quản lý cấp trên (Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC).

Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế, căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao và tình hình thực tế của đơn vị lập phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính (Phân loại về mức độ tự chủ của đơn vị theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 85/2012/NĐ-CP gửi Sở Y tế; vận dụng Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC).

- Cơ quan chủ quản xem xét, thẩm tra dự toán thu, chi và mức kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên (đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động); tổng hợp gửi Sở Tài chính (Phụ lục số 3 kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC).

- Sở Tài chính xem xét, có ý kiến bằng văn bản về việc phân loại đơn vị sự nghiệp và mức kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên (đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động).

- Sau khi có ý kiến của Sở Tài chính, cơ quan chủ quản hoặc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án và quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó xác định phân loại đơn vị sự nghiệp và mức kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên (Phụ lục số 4 kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC)

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị sự nghiệp công lập về giao quyền tự chủ theo quy định cho từng lĩnh vực:

a) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (Nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, công thương, xây dựng, lao động thương binh và xã hội, tư pháp, sự nghiệp khác):

- Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ (Thông tư số 145/2017/TT-BTC) và căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phục vụ quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của đơn vị, xây dựng phương án tự chủ tài chính; lập dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định giao tự chủ theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 145/2017/TT-BTC và đề xuất phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 145/2017/TT-BTC (Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC) gửi cơ quan quản lý cấp trên (Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập là đơn vị dự toán cấp I gửi trực tiếp cho Phòng tài chính - Kế hoạch).

- Căn cứ phương án tự chủ tài chính do đơn vị đề xuất, cơ quan quản lý cấp trên xem xét, thẩm tra dự toán thu, chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được để lại chi (nếu có) năm đầu thời kỳ ổn định giao quyền tự chủ (theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 21 Thông tư số 145/2017/TT-BTC); dự kiến phân loại mức độ tự chủ tài chính và dự toán thu, chi của các đơn vị trực thuộc, tổng hợp gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để thẩm định (Phụ lục số 3 kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC).

- Phòng Tài chính - Kế hoạch xem xét, có ý kiến bằng văn bản về việc phân loại đơn vị theo mức độ tự chủ tài chính; kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước và từ nguồn thu phí được để lại chi (nếu có) năm đầu thời kỳ ổn định giao tự chủ, theo đề nghị của cơ quan chủ quản hoặc của đơn vị sự nghiệp là đơn vị dự toán cấp I.

- Sau khi có ý kiến bằng văn bản của Phòng Tài chính - Kế hoạch, cơ quan chủ quản (hoặc đơn vị sự nghiệp công lập là đơn vị dự toán cấp I) trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt phương án và quyết định giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó, xác định phân loại đơn vị và phê duyệt dự toán kinh phí theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 145/2017/TT-BTC cho các đơn vị năm đầu thời kỳ ổn định giao tự chủ (theo Phụ lục số 4 kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC).

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin truyền thông và báo chí căn cứ Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao và tình hình thực tế của đơn vị, lập phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính (Phân loại về mức độ tự chủ của đơn vị theo quy định tại Mục II Thông tư số 71/2006/TT-BTC) gửi cơ quan quản lý cấp trên (Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC).

- Cơ quan chủ quản xem xét, thẩm tra dự toán thu, chi và mức kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên (đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động); tổng hợp gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch (Phụ lục số 3 kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC).

- Phòng Tài chính - Kế hoạch xem xét, có ý kiến bằng văn bản về việc phân loại đơn vị sự nghiệp và mức kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên (đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động).

- Sau khi có ý kiến của Phòng Tài chính - Kế hoạch, cơ quan chủ quản hoặc đơn vị sự nghiệp là đơn vị dự toán cấp I trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án và quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó xác định phân loại đơn vị sự nghiệp và mức kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên (Phụ lục số 4 kèm theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC).

4. Trường hợp chưa thực hiện sắp xếp mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; danh mục và giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực chưa được ban hành, đề nghị các đơn vị sự nghiệp công lập vẫn tiến hành lập phương án tự chủ trên cơ sở thực trạng về tổ chức bộ máy, biên chế, chức năng nhiệm vụ và nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên được giao theo quy định hiện hành và theo biểu mẫu quy định cho từng lĩnh vực để trình phê duyệt và giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị có ý kiến phản ánh về Sở Tài chính (Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp) để được hướng dẫn kịp thời. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tài chính tổng hợp ý kiến, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, HCSN, QLNS (D).

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**Bùi Văn Yên**

**DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Văn bản		Nội dung
Số, ký hiệu	Ngày	
1387/QĐ-TTg	13/07/2016	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số
1508/QĐ-TTg	27/07/2016	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
1896/QĐ-TTg	04/10/2016	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải
2504/QĐ-TTg	23/12/2016	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông
186/QĐ-TTg	10/02/2017	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Giáo dục đào tạo
254/QĐ-TTg	22/02/2017	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
573/QĐ-TTg	25/04/2017	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương
1990/QĐ-TTg	11/12/2017	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường
1992/QĐ-TTg	11/12/2017	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch
2099/QĐ-TTg	27/12/2017	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
162/QĐ-TTg	31/01/2018	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý

